



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 595
Chủ nhật
Ngày 26 - 5 - 2019

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Người Thái Bình trên đất Tây Nguyên

(Xem trang 3)



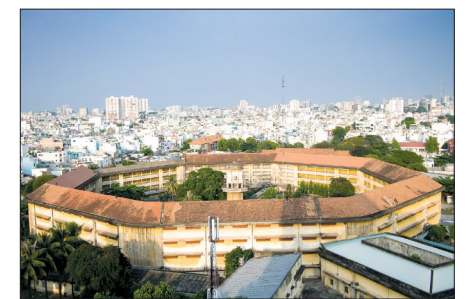
Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Say mê tiếng hót chích chòe than

(Xem trang 5)



Bức tâm thư và tấm ảnh gửi Bác Hồ



Trang 2

LÝ TRIỀU HƯNG QUỐC CÔNG



Trang 6

PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG



Trang 7

Chùa Pháp Hoa ở phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những ngôi chùa lớn, từng là cứ điểm quan trọng của Tiểu đoàn quyết tử 950, được hình thành từ những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Hiện tại chùa đã được xếp hạng di tích lịch sử quốc gia.

Ở một vị trí trang trọng trong khuôn viên, từ cổng chùa bước vào, một nhà bia tưởng niệm cỡ lớn đã được dựng. Phía sau bia là bức tường ốp đá quý, ghi danh sách ban lãnh đạo Tiểu đoàn và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Tiểu đoàn 950 qua các thời kỳ gồm 3 đại đội: 3721, 3824, 3927 và các ban do Trung tướng Nguyễn Bình, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Nam Bộ là người sáng lập. Trong số cán bộ lãnh đạo có Nguyễn Đình Chính là Trưởng ban Công tác 1, tiền thân của lực lượng biệt động thành Sài Gòn. Mặt trước của tấm bia ghi danh các liệt sĩ của Tiểu đoàn, trong đó Đại đội 3927 có 3 người con Thái Bình là Nguyễn Văn Tro, sinh năm 1922, hy sinh năm 1948 trong trường hợp vượt Côn Đảo bị địch phát hiện bắn chết; Nguyễn Mộng Hùng, sinh năm 1923, hy sinh năm 1948 tại Côn Đảo; Vũ Văn Hậu, sinh năm 1922, hy sinh ngày 25/3/1949 thuộc E Phạm Hồng Thái.

Tiểu đoàn quyết tử 950 đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ của Tiểu đoàn cũng được Nhà nước phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, trong đó có Nguyễn Đình Chính, quê ở làng Nguyễn, nay là xã Nguyễn Xá, huyện Đông Hưng và Trần Văn Lai, quê ở làng Đông Trì, nay là xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình.

Nguyễn Đình Chính tên khai sinh là Nguyễn Đình Giai, sinh ngày 28/8/1924 trong một gia đình có truyền thống Nho học tại làng Nguyễn. Học hết tiểu học Nguyễn Đình Giai vào học Trường Kỹ thuật thực hành, trở thành công nhân nhà máy giấy, nhà máy cơ khí Đáp Cầu, tỉnh Bắc Ninh. Đầu năm 1944, ông ra Hải Phòng gia nhập hải quân Pháp làm "lính thợ bản xứ" đóng tàu ở Hải Phòng. Tháng 4/1944, ông trốn khỏi hàng ngũ địch, vào Sài Gòn làm lính thợ trong xưởng đóng tàu Ba Son. Tháng 3/1945, Nhật đảo chính Pháp, ông bị địch bắt nhốt ở đồn binh Lái Thiêu - Cát Lái, sau đưa xuống Vũng Tàu. Ở trại giam Vũng Tàu, ông đã vượt ngục về Sài Gòn để hoạt động cách mạng dưới tên gọi Nguyễn Đình Chính. Ông đã tham gia

Bức tâm thư và tấm ảnh gửi Bác Hồ

■ NGUYỄN THANH

Vũ Quý, Kiến Xương

(Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình)



Khâm Chí Hòa.

Ảnh khai thác từ internet

khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng ở Thủ Dầu Một - Bình Dương. Khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Nguyễn Đình Chính được giao nhiệm vụ huấn luyện dân quân du kích và xây dựng công xưởng để sửa chữa và chế tạo vũ khí phục vụ kháng chiến.

Nam Bộ kháng chiến, Nguyễn Đình Chính trở thành chiến sĩ trinh sát của lực lượng vũ trang Sài Gòn - Gia Định. Tháng 3/1946, ông được giao chỉ huy Ban Công tác 1. Chỉ trong 6 tháng, Ban Công tác 1 do ông chỉ huy đã chiến đấu 57 trận lớn nhỏ, diệt nhiều tên địch và tay sai của chúng ở Khánh Hội, Hòa Hưng, Bàn Cờ, bến cảng Lãng Tô... Giữa năm 1946, Nguyễn Đình Chính cùng 5 chiến sĩ đóng giả trí thức Pháp đột nhập vào nhà một tên phản bội đã từng chỉ điểm để mật thám Pháp bắt hơn 10 cán bộ của ta dùng dao găm

diệt 5 tên phản động đang tụ tập tại đó.

Ngày 26/2/1947, sau khi về khu bộ ở Bà Quẹo để nhận thêm vũ khí, Nguyễn Đình Chính quay lại cứu em bé giao liên bị thương thì sa vào tay giặc. Dù tra khảo rất dã man nhưng không khai thác được gì, chúng đã kết án Nguyễn Đình Chính tử hình và đày ra Côn Đảo. Sau sự ông vượt đảo, chúng đưa về giam tại khám Chí Hòa. Ở trong ngục, Nguyễn Đình Chính đã làm thơ, viết hồi ký và kiên cường đấu tranh với quân địch, vì vậy, ngày 19/5/1948 giặc Pháp lại đưa Nguyễn Đình Chính ra tòa và kết án tử hình lần thứ hai. Ba ngày sau khi bị kết án tử hình lần thứ hai (ngày 22/5/1948), bằng đường dây bí mật, Nguyễn Đình Chính đã viết bức tâm thư kính gửi Hồ Chủ tịch kèm theo tấm ảnh anh đang cời trăn, bị cùm chân trong khám tử tù. Bức thư viết:

"Thưa Cha!

Đây là một cảnh âm cung trên dương thế mà con chụp được để tặng Cha.

Lần thứ nhất chúng kết án tử hình con vào ngày 10-10-1947. Con sống trong cảnh này đến ngày 19-5-1948, chúng đưa con ra trước công lý xâm lăng lần thứ hai, tặng cho con thêm một án tử hình nữa. Con vẫn cười đọc bản điều trần "Memoi re de Défence" giải trình ý niệm tranh thủ độc lập của Việt Nam và đưa cái công lý xâm lăng của Pháp ra ánh sáng. Kết luận, con tuyên bố trước mặt chúng: Tôi rất sung sướng và lấy làm vinh dự được chết cho đất nước tôi. Tôi tin đến lúc chết: Nước Việt Nam sẽ độc lập. Việt Nam độc lập thống nhất muôn năm!

Một đứa con của Cha

Nguyễn Đình Chính (tự Chín Heo)

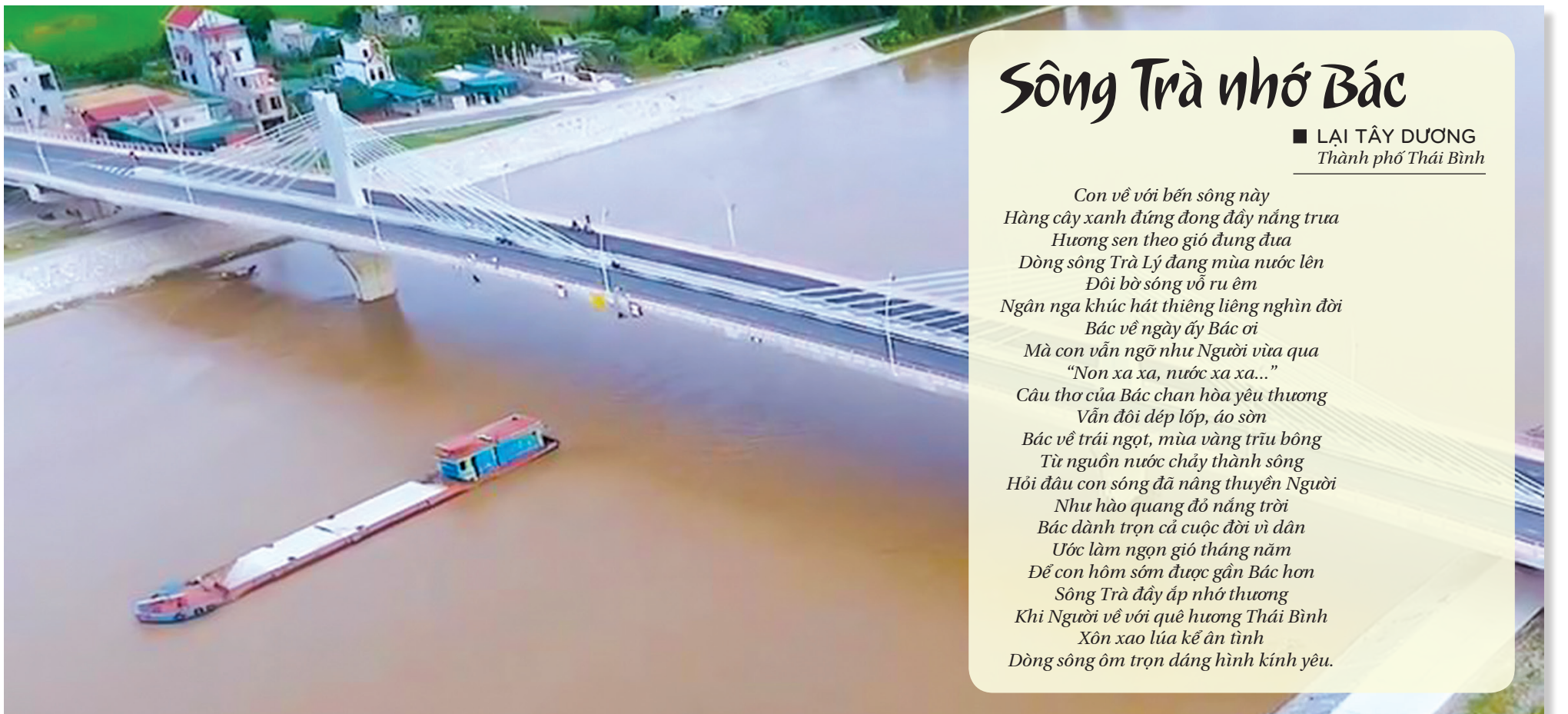
(Hầm tử hình 18A khám lớn Sài Gòn - Nam Bộ ngày 22-5-1948)"

Giặc Pháp đã xử bắn Nguyễn Đình Chính tại khám Chí Hòa ngày 9/2/1949. Khi Nguyễn Đình Chính là Trưởng ban Công tác 1 của Tiểu đoàn quyết tử 950 thì Trần Văn Lai là chiến sĩ của đơn vị này. Nguyễn Đình Chính và Trần Văn Lai đều được Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Hiện nay, tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Thái Bình đã có đường phố mang tên người anh hùng Nguyễn Đình Chính. Cũng tại quận Phú Nhuận, trên đường Nguyễn Thị Huỳnh có một căn biệt thự được xếp hạng di tích lịch sử. Đó là nơi ở có căn hầm bí mật để hoạt động cách mạng của vợ chồng chiến sĩ biệt động Trần Văn Lai và Phạm Thị Chinh.

Với Trần Văn Lai thì có lẽ Nguyễn Đình Chính là một trong những thân tượng về người anh hùng. Tấm ảnh Nguyễn Đình Chính bị cùm chân trong nhà tù đã được ông trân trọng lưu bút: "Anh Nguyễn Đình Chính trong khám tử hình, khám lớn Sài Gòn" và giữ gìn cho đến hết cuộc đời như một kỷ vật thiêng liêng. Cũng có lẽ tấm ảnh người chỉ huy đồng hương đã tiếp thêm nghị lực và ý chí cách mạng giúp Trần Văn Lai sẵn sàng đối mặt và vượt qua những thử thách hiểm nguy, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Bức tâm thư và tấm ảnh đang bị cùm giam của Nguyễn Đình Chính gửi Hồ Chủ tịch đáng được coi là một điển hình mẫu mực để mình chứng cho tấm lòng của người Thái Bình với Bác Hồ.



Sông Trà nhơ Bắc

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Con về với bến sông này
Hàng cây xanh đứng đong đầy nắng trưa
Hương sen theo gió đung đưa
Dòng sông Trà Lý đang mùa nước lên
Đôi bờ sóng vỗ ru êm
Ngân nga khúc hát thiêng liêng nghìn đời
Bác về ngày ấy Bác ơi
Mà con vẫn ngỡ như Người vừa qua
"Non xa xa, nước xa xa..."
Câu thơ của Bác chan hòa yêu thương
Vẫn đời đẹp lớp, áo sòn
Bác về trái ngọt, mùa vàng trĩu bông
Từ nguồn nước chảy thành sông
Hỏi đâu con sóng đã nâng thuyền Người
Nhu hào quang đỏ nắng trời
Bác dành trọn cả cuộc đời vì dân
Ước làm ngon gió tháng năm
Để con hôm sớm được gần Bác hơn
Sông Trà đầy ấp nhớ thương
Khi Người về với quê hương Thái Bình
Xôn xao lúa kể ân tình
Dòng sông ôm trọn dáng hình kính yêu.

Người Thái Bình trên đất Tây Nguyên

(tiếp theo và hết)

■ TÙNG THỜI

Kỳ 4: Phát huy truyền thống quê hương

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước, hàng vạn người con Thái Bình đã tình nguyện đi xây dựng vùng kinh tế mới. Đến nơi đâu họ cũng phát huy truyền thống quê hương, đoàn kết giúp đỡ nhau vượt qua mọi khó khăn, vươn lên để có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Tiếp nối truyền thống đó, thế hệ trẻ người Thái Bình được sinh ra và lớn lên ở Tây Nguyên luôn cần cù sáng tạo, hăng say lao động sản xuất xây dựng quê hương thứ hai ngày càng giàu đẹp.

Đến thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, hỏi quán Gu cafe của anh Trần Xuân Nghị (Thái Bình) thì ai cũng biết. Quán Gu cafe của anh Nghị nằm trên một khuôn viên khá rộng tại gia đình với không gian thoáng mát, được trang trí mô phỏng phong cảnh của làng quê Bắc Bộ. Chủ nhân của quán đã sưu tập rất nhiều đồ vật, nông cụ sản xuất gắn bó với người dân Bắc Bộ như: cối xay thóc, cối giã gạo, thúng, nia, nôm, đó, lò, vó cất tôm, cá, chum vại, nồi đất, nôi đồng... Điều đặc biệt là quán của anh Nghị luôn có những sản vật quê nhà, mùa nào thức ấy, từ bánh cốm, kẹo lạc Nguyên Xá, mắm cáy Hồng Tiến, rượu nếp làng Keo đến nộm sứa Thái Thụy... Nhiều năm qua, quán Gu cafe là địa chỉ quen thuộc của bà con Thái Bình, họ đến đây để tìm về những cảm giác gần gũi của làng quê và thưởng thức những đặc sản quê nhà và cùng hòa mình vào những làn điệu chèo đa diết... Ông Trịnh Công Sơn, cán bộ Công an huyện Cư M'gar cho biết: Tôi là người xã Thái Hưng (Thái Thụy), vào đây công tác đã hơn 30 năm. Do không có điều kiện về quê nhiều nên mỗi lần nhớ quê tôi lại đến quán Gu cafe của cháu Nghị uống cà phê và nhâm nhi lát bánh cốm, thả hồn vào không gian rất đổi thân quen, cảm giác như đang ở quê hương vậy.

Anh Nghị cho biết, anh quê Thái Bình, cuối năm 1985 bố mẹ anh tình nguyện vào Tây Nguyên xây dựng vùng

kinh tế mới, anh sinh ra ở vùng đất đầy nắng gió này. Không được sinh ra và ở Thái Bình nhưng anh lớn lên trong lời ru à ơi của mẹ, hình ảnh cây đa, bến nước, sân đình, cánh cò... đã gắn liền với anh từ tấm bé. Lớn lên anh được cha mẹ kể cho nghe nhiều chuyện về truyền thống anh hùng, về mảnh đất và con người Thái Bình, anh rất tự hào vì điều đó. Những lần được về thăm quê hương, anh rất thích phong cảnh quê nhà với những cánh đồng thẳng tắp, triền đê xanh ngắt và dòng sông Hồng đỏ nặng phù sa. Tình yêu quê hương đã thôi thúc anh muốn làm một việc gì đó gắn với hình bóng của Thái Bình. Từ những suy nghĩ đó, năm 2010, anh quyết định đầu tư kinh doanh cà phê. Trước khi mở quán anh đã về quê tìm đến những quán cà phê ở thành phố Thái Bình, Nam Định để tham quan lấy ý tưởng xây dựng quán cho riêng mình. Đồng thời, anh nhờ bà con cô bác tìm mua những vật dụng đặc trưng của miền Bắc. Mất hơn 1 tháng ròng rã anh mới gom đủ và thuê hẳn một chuyến xe chở và xây dựng quán Gu cafe. Hiện nay, quán của anh luôn là địa điểm gặp mặt của những người đồng hương Thái Bình tại khu vực.

Ở tổ 2, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông có một vườn hồng với hơn 2.000 gốc hồng đủ loại độc đáo và đẹp mắt. Chủ nhân của khu vườn đó là cô gái trẻ Dương Thị Thom, sinh năm 1991. Thom cho biết, cha mẹ cô đều ở xã Mê Linh (Đông Hưng) vào Tây Nguyên theo diện xây dựng vùng kinh tế mới. Cô sinh ra và lớn lên tại Đắk Nông. Với đam mê, yêu thích hoa hồng từ nhỏ, những lúc rảnh rỗi Thom đều dành thời gian để chăm sóc vườn hoa nhỏ của gia đình mình. Đầu năm 2017, sau lần về thăm quê, thấy ở Thái Bình có phong trào chơi hoa hồng, Thom nảy ra ý định xây dựng nhân giống hoa hồng. Nghĩ là làm, Thom ra Bắc tìm đến những vườn hồng tại Thái



Vườn hồng Gia Nghĩa của Dương Thị Thom là địa chỉ uy tín của nhiều khách hàng đam mê hoa hồng.

Bình, Vinh Phúc, Sa Pa mua giống đem về trồng. Ban đầu cô trồng vài trăm gốc hồng cho vui, vừa thỏa mãn đam mê vừa có thể giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trồng hoa. Sau hơn 1 năm thấy cây hồng phát triển tốt, Thom quyết định tập trung trồng quy mô, bài bản hơn. Cô đã xin nghỉ việc nhà nước, mạnh dạn dùng vốn tích lũy và vay mượn của người thân để đầu tư hơn 300 triệu đồng mua hơn 2.000 gốc hồng đủ loại về để xây dựng một vườn hồng ngay tại nhà của mình.

Tháng 7/2018, vườn hồng Gia Nghĩa của Thom chính thức khai trương và đi vào hoạt động. Để có được những cây hồng phù hợp với thị hiếu của khách hàng, Thom đã phải tìm mua, lựa chọn những giống hồng từ tận ngoài các tỉnh phía Bắc để chuyển vào. Hàng ngày, cô đều dậy sớm để chăm sóc, cắt lá tỉa cành cho cây, mở hàng bán tại vườn và đăng bán trên mạng xã hội cũng như tranh thủ thời gian đi giao hàng cho khách. Nhờ tỉ mỉ chăm sóc, vườn hồng của Thom ngày một phát triển tốt, rực rỡ sắc

màu. Thom cho biết, hiện tại vườn hồng có gần 50 loại hoa hồng, mỗi loại đều có màu sắc, hình dáng và mùi thơm khác nhau, được đông đảo khách hàng tìm mua. Với giá mỗi gốc hồng từ 150.000 đồng đến vài triệu đồng, Thom có nguồn thu tương đối khá từ tiền bán hoa hồng. Với tình yêu dành cho hoa hồng và niềm đam mê kinh doanh, cô gái trẻ quê gốc Thái Bình đã gặt hái được những thành công nhất định.

Chuyến công tác Tây Nguyên đã cho chúng tôi được gặp những người con Thái Bình mà hơn 40 năm trước họ đã tình nguyện đi khai hoang, mở đất, dựng nhà, trồng lúa, trồng ngô. Năm tháng đi qua, nay người còn người mất nhưng đất không phụ công người, trả lại cho biết bao mồ hôi, nước mắt là màu xanh no ấm của hạnh phúc. Trên những vùng rừng rậm hoang vu, bạt ngàn cỏ tranh năm xưa, hôm nay là những làng quê trù phú với nhiều thế hệ người Thái Bình đang sinh sống, lao động làm đẹp thêm cho đại ngàn Tây Nguyên.



Một góc thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ngày nay.

Chuyện ghi ở Vũ Văn

■ NGỌC TUYẾN
Vũ Văn, Vũ Thư

Cùng các xã, thị trấn trong huyện đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhưng Đảng bộ xã Vũ Văn được Huyện ủy Vũ Thư đánh giá là đơn vị có những chuyển động tích cực.

Cả đồng chí Bí thư và đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy xã đều nói với tôi: Không phải bây giờ mọi đảng viên trong Đảng bộ xã mới học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhưng lâu nay việc học tập chưa được tổ chức thường xuyên và bài bản như lần này cho nên kết quả của đợt học tập vừa qua rất rõ rệt.

Đảng bộ xã đã tổ chức 5 lớp học cho đảng viên, đoàn viên thanh niên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi và các thầy cô giáo. Nội dung học tập chủ yếu là chuyên đề: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và hai tác phẩm: “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” và “Di chúc” của Bác Hồ. Cái mới của đợt học tập này là có sự liên hệ với bản thân từng đảng viên nói riêng, toàn Đảng bộ nói chung. Sau đó, mỗi đảng viên, chi bộ lại có sự góp ý của quần chúng nơi cư trú về những ưu điểm, khuyết điểm cần khắc phục.

Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy xã Vũ Văn cho chúng tôi xem các bản thu hoạch của đảng viên trong đợt học tập vừa qua. Phân đồng đề nghị nên thường xuyên tạo điều kiện cho đảng viên học tập nâng cao

nhận thức và những kiến thức mới trong thời kỳ đổi mới. Đảng viên Nguyễn Thị Mai Hương, Văn phòng Đảng ủy viết: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tôi nguyện mang hết khả năng nhiệt tình và trí tuệ để góp phần nâng cao chất lượng công tác, tạo được lòng tin với Đảng, với dân.

Trong câu chuyện, tôi hỏi đồng chí Bí thư Đảng ủy xã Trần Quang Huy:

- Thu hoạch lớn nhất của Đảng bộ xã Vũ Văn là gì?

- Chuyển biến rõ nhất là Đảng bộ tăng cường đoàn kết mối quan hệ giữa đảng viên và quần chúng gắn bó chặt chẽ hơn. Tất cả mọi ý kiến đóng góp của nhân dân với từng chi bộ, đảng viên đều thẳng thắn, khách quan, đúng người, đúng việc. Những người được góp ý phê bình đều tiếp thu và hứa sửa chữa trong thời gian nhất định. Nét mới là nhân dân góp ý thẳng từng vấn đề với những đảng viên có khuyết điểm cần phải sửa chữa. Những người được góp ý đều tiếp thu và hứa quyết tâm sớm sửa chữa khuyết điểm.

Xã Vũ Văn có 5 thôn, mỗi thôn có một chi bộ. Trong đợt học tập vừa qua, quần chúng góp ý vẫn còn một số đảng viên (có tên cụ thể) có lối sống chưa lành mạnh, còn rệu rã chề bề tha, ở khu xóm còn cãi nhau, không gương mẫu trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Các chi bộ đã họp và thông báo đến từng đảng viên các nội dung



Đường giao thông ở thôn Thái Sa, xã Vũ Văn (Vũ Thư).

Ảnh: HỒNG HẠNH

góp ý trên. Những người được góp ý đều nghiêm túc thừa nhận và có chương trình hành động sửa chữa.

Thực trạng đạo đức, lối sống của các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vũ Văn trong những năm vừa qua đã được khẳng định với việc mọi người tích cực học tập chính trị và nghiệp vụ chuyên môn, trong đó đồng chí Trần Quang Huy, Bí thư Đảng ủy xã và đồng chí Bùi Quang Minh, Chủ tịch UBND xã là chiến sĩ thi đua nhiều năm của huyện Vũ Thư. Trong cuộc sống hầu hết các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã đều có biểu hiện lành mạnh, không tham ô, lợi dụng chức quyền để tư lợi cá nhân và luôn gắn bó mật thiết với quần chúng. 5 năm qua,

Đảng bộ xã Vũ Văn đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh; toàn xã đạt danh hiệu nông thôn mới, 5 thôn được công nhận làng văn hóa cấp tỉnh.

Học và làm theo Bác, Đảng bộ xã Vũ Văn đã biết chọn những việc làm cụ thể, thiết thực mà mỗi cán bộ, đảng viên và người dân địa phương có thể dễ thực hiện và có hiệu quả ngay. Đó là việc cán bộ, đảng viên rèn luyện tác phong nói đi đôi với làm, gương mẫu trước quần chúng, luôn luôn gần gũi với nhân dân, không tham ô lãng phí, thường xuyên lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Đồng thời, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn nảy sinh từ cuộc sống.

Dưới cái nắng gay gắt, chói chang của tiết trời mùa hạ, tôi thêm lắm cảm giác được trở về nhà, ngồi bên thêm giếng để được mẹ gội đầu. Cảm giác ấy gần gũi, thân thương đến lạ. Dòng nước mát trong của giếng nước hòa cùng tình yêu thương bao la của mẹ níu giữ khoảng trời tuổi thơ tôi, để khi đi xa lòng tôi luôn khắc khoải tìm về.

Giếng nước đã bao năm gần bó, gần gũi với các thế hệ trong gia đình tôi. Từ lúc nội tôi còn sống đến khi mẹ về làm dâu và sinh ra mấy chị em tôi. Ngay từ khi tôi còn nhỏ, mẹ thường kể cho tôi nghe những câu chuyện liên quan đến giếng nước: giếng nuôi cá bống của cô Tấm, giếng Ngọc ở đền Hùng hay giếng nước gắn với sự tích Mỵ Châu - Trọng Thủy... Trong tiềm thức của một đứa trẻ, tôi lúc ấy xem giếng nước như một người bạn thân tình và gắn bó với lịch sử của làng quê. Và tôi lớn lên được mẹ vỗ về trong làn nước trong xanh, được ăn những bữa cơm thơm lành từ đôi bàn tay khéo léo của mẹ, được tắm gội nước mát rượi của giếng, ôi những ngày tháng ấy khó có thể nào quên...

Tôi còn nhớ mãi hương vị của nước trà được pha bằng nước giếng quê đun sôi. Có những sáng được thức dậy ở quê nhà, mùi hương quen thuộc của ấm trà xanh mẹ đun cho ba khiến lòng tôi rung rung nhớ về nội, miễn hoài niệm lại quay quắt ủa về. Ngày xưa, nội tôi luôn có thói quen dậy sớm pha trà, trà nội pha mang hương vị rất đậm đà, gọi niềm thương nhớ. Có lần tôi ngây ngô hỏi vì sao sáng nào nội cũng dậy sớm pha trà, nội mỉm cười trả lời vì nội tuổi đã cao, khó ngủ, có ấm trà bầu bạn lúc vạn vật vẫn còn đang mơ màng trong sương sớm. Sau này, dù đã đi nhiều nơi, thưởng thức nhiều loại trà nhưng tôi vẫn thấy không nơi nào ngon bằng trà của nội và mẹ tôi pha.

Giếng quê

■ TRẦN THỊ THẨM
Phước Hòa, Tuy Phước, Bình Định



Ảnh khai thác từ internet

Bên vành giếng, nội tôi có trồng thêm cây xoài cát, bên cạnh là đám rau xanh, giàn khổ qua và mấy chậu cây kiểng. Chiều nào tôi cũng thấy nội tưới nước cho cây. Mỗi gầu nội múc chỉ lưng lửng nước, nội bảo rằng nội thích tự mình khua từng

gầu nước mát tưới lên đám rau, cây cảnh, coi sự chăm sóc cây trồng như một thú vui, niềm đam mê của tuổi già. Nội vui sướng khi nhìn thấy cây xoài ra hoa kết trái, vườn rau xanh tốt, nội nhìn giếng nước với ánh mắt thâm cảm ơn.

Bây giờ nội tôi đã đi xa. Mỗi lần về nhà, tôi thích được ngồi trên thêm giếng, tận hưởng khí trời tươi mát và đắm mình vào màu xanh của khu vườn. Lòng tôi lại khắc khoải nhớ dáng nội cần mẫn tưới nước cho luống rau, chậu cảnh, nhớ những chiều tôi nhỏ bé bên nội. Thương làm sao những tháng ngày bình yên...

Thời gian này ở quê tôi đang là mùa hạn. Có một điều lạ là mỗi khi trời nắng hạn, các giếng nhà lân cận đã cạn khô nhưng giếng nhà tôi vẫn đầy nước, nước trong veo thấy luôn cả đáy, mọi người trong xóm thay phiên sang gánh nước về dùng. Giếng nước trở nên thân tình hơn bao giờ hết, một cách tự nhiên, nó giúp gắn chặt thêm tình làng nghĩa xóm. Ngày xưa mấy chị em tôi cứ độ trăng rằm thường hay rủ nhau ra ngoài giếng để ngắm trăng, ánh trăng tròn vành vạnh soi xuống mặt giếng, cảm tưởng như chú Cuội ở trên cung trăng đang mỉm cười. Mấy chị em vừa ngắm trăng vừa trò chuyện vui vẻ bên thêm giếng, đó là hình ảnh đẹp mãi lưu giữ một tuổi thơ vẹn nguyên trong tôi đến tận bây giờ.

Trước mỗi bận tôi đi xa, mẹ thường hay nấu nồi nước lá để gội đầu cho tôi. Hương thơm của lá cây, màu biếc xanh của giếng nước, hòa cùng tình yêu ngọt ngào của mẹ đọng lại trong tôi cảm giác ấm áp và bình yên. Giếng quê như là mạch nguồn nuôi dưỡng tuổi thơ tôi, chứa đựng khung trời cho bao mơ mộng của tôi thỏa sức bay xa. Giếng quê lưu giữ giữ tôi hình bóng thân thương của một thời trong vắt, cất vào sâu thẳm tâm hồn tôi những xưa cũ vẹn nguyên. Tôi nhớ nội, nhớ mẹ, nhớ quê hương khôn cùng. Đôi lúc ngồi một mình, tôi lại nghĩ về những câu hát của nhạc sĩ Thuận Yến chạm vào miền xúc cảm miên man: “Bao người đã lớn khôn, bao người còn thơ dại. Giếng quê mình xanh mãi, tắm mát cả đời tôi...”.

Say mê tiếng hót chích chòe than

■ ANH TỬ



Người thành phố thích chơi chim bởi loài vật bé nhỏ này tượng trưng cho thiên nhiên hoang dã, cho vẻ đẹp của núi rừng.

Bắt nguồn từ niềm đam mê cá nhân, nhiều năm nay, thú chơi chim cảnh đã dần trở nên thịnh hành. Người thành phố lại càng thích chơi chim bởi loài vật bé nhỏ ấy tượng trưng cho thiên nhiên hoang dã, cho vẻ đẹp của núi rừng mà giữa chốn phố hoa đô thị náo nhiệt, ồn ào họ không mấy khi được tận hưởng. Nhiều người đam mê những chú chim họa mi đã được ví như “nghệ sĩ của rừng xanh” nhưng không ít nghệ nhân và người nuôi chim cảnh lại bị chinh phục bởi giọng hót thánh thót, véo von và dáng vẻ nhỏ xinh với bộ lông mượt mà, mang hai màu đen trắng cùng chiếc đuôi dài kiêu kỳ của loài chim chích chòe than.

Chinh phục bởi giọng hót điêu luyện

Trong nhà sở hữu tới 6 lồng chim chích chòe than ở mọi độ tuổi, thời gian đầu, chị Nguyễn Thị Thu, làm nghề chăm sóc tóc ở phường Lê Hồng Phong (thành phố Thái Bình) không hài lòng với thú chơi chim cảnh của chồng mình. Chị Thu chia sẻ: Có lẽ thời gian chồng chị dành cho việc chăm sóc chim cảnh còn nhiều hơn cả việc chăm sóc các con nhỏ, đồng thời thấy mệt mỏi vì tiếng chim hót suốt cả ngày. Đã có lúc, chị bàn với chồng về mong muốn có thể cho hoặc bán bớt các lồng chim cảnh trong nhà. Vậy nhưng, chồng chị không đồng ý, bởi đó đều là những chú chim mà anh đã dày công luyện tập và có giọng hót điêu luyện. Nhiều nghệ nhân đã tìm tới trả giá khá cao nhưng anh không có ý định bán, bởi với người nuôi chim cảnh lâu năm như anh, những chú chim giờ đây đã trở thành những người bạn thân thiết để trò chuyện, tâm tình khi vui buồn.

Lâu dần, chị Thu nhận ra rằng, rất nhiều khách hàng quay trở lại chăm sóc tóc tại cửa hàng của chị bởi họ cảm thấy được thư giãn, thanh thoi khi nghe tiếng hót véo von và được ngắm nhìn những chú chim nhỏ xinh, nhanh nhẹn trong bộ lông mượt mà. Giờ đây, các lồng chim chích chòe than đã được đặt ở những vị trí trang trọng xung quanh khu chăm sóc tóc. Tiếng chim hót thánh thót giúp mọi người tạm quên đi bao căng thẳng, mỗi



Các hội thi giúp chích chòe than có thể bắt chước giọng hót của nhau để làm giàu âm điệu.

mệt của cuộc sống thường ngày, mang tới cảm giác nhẹ nhàng, thư thái.

Là khách hàng thường xuyên chăm sóc tóc tại cửa hàng của chị Thu, bà Mai chia sẻ: Một điều độc đáo là thông thường các Spa tóc thường bật những bài hát nhạc trẻ sôi động, nhưng ở đây lại được thay thế bằng tiếng chim hót rất dân dã để khách hàng có thể thư giãn trong thời gian chăm sóc tóc, cảm thấy rất gần gũi và giúp tâm thanh ôn ào của xe cộ, của phố phường đông đúc, tiếng hót của những chú chim chích chòe cứ vang lên thánh thót cả không gian, mang đến cho những ai có dịp lắng nghe một cảm giác thanh bình giữa nơi thành thị náo nhiệt.

Thú chơi tao nhã

Có thể nói, so với thú chơi cây cảnh hay cá cảnh thì thú chơi chim cảnh dù mới xuất hiện nhưng đã nhanh chóng nhân rộng khắp các huyện, thành phố trong tỉnh. Quy tụ các hội viên ở mọi lứa tuổi, ngành nghề, thú chơi chim chích chòe than dần khẳng định vị thế của mình trong đời sống

văn hóa tinh thần. Bởi thế mà ngay từ lần tổ chức đầu tiên, hội thi chim chích chòe than hót mùa tỉnh Thái Bình mở rộng đã quy tụ hơn 100 nghệ nhân và người chơi chim cảnh đến từ các câu lạc bộ trên toàn miền Bắc trở về tham dự.

Đến từ Câu lạc bộ chim chích chòe than hót mùa Hải Phòng, ông Bùi Đức Hải chia sẻ: Đã có niềm đam mê với loài chim này từ gần 20 năm nay, ông thấy chích chòe than đòi hỏi ở người nuôi sự nhẫn nại, cầu kỳ. Ra cửa hàng mua một con chim biết hót có giá trị vài ba triệu đồng rất dễ nhưng muốn huấn luyện được con chim điêu luyện thì phải biết chọn chim bồi, có tướng mạo, có tố chất nổi trội. Đồng thời trong quá trình nuôi cần phải cho chim phơi nắng và tắm rửa đều đặn bởi loài chim này ưa sạch sẽ. Ngoài ra, yếu tố quan trọng nhất chính là khâu cho ăn và kỹ thuật chăm sóc chu đáo, khi đã thuần phục được chúng thành một kỳ diệu hội tụ đủ các yếu tố thanh, sắc, bộ, bền sẽ vô cùng đáng quý. Ngược lại, những con chim trái tính, trái nết, nhẩy nhót lảng xãng trong lồng xem như mất giá trị.

Ông Bùi Đức Hải, Câu lạc bộ chích chòe than hót mùa Hải Phòng



Đam mê loài chim chích chòe than từ 20 năm nay, tôi thấy thú chơi này đòi hỏi sự kiên trì và có sự tìm hiểu sâu sắc, kỹ lưỡng bởi mỗi con lại có tính nết khác nhau. Thú chơi chim chích chòe than này khó nên rất nhiều người theo đuổi và cảm thấy phấn khích vô cùng khi mà con chim sau một quá trình được chăm sóc, huấn luyện có thể mang đi thi đấu, tranh tài tại các hội thi.

Ông Giang Văn Tuấn, quận Ba Đình, Hà Nội



Đam mê với thú chơi chim chích chòe than đã từ lâu, chúng tôi không quản đường xá xa xôi, đưa những chú chim có giọng hót hay nhất, đẹp nhất đến các hội thi không chỉ để tranh tài mà đó còn là nơi các nghệ nhân và người chơi chim cảnh không còn khoảng cách về tuổi tác, về địa vị xã hội, có thể cùng hàn huyên, tâm sự, tận hưởng những thi vị của cuộc sống.

Chị Lương Thị Ngoan, huyện Vũ Thư



Chồng tôi có niềm đam mê với thú chơi chim chích chòe than từ vài năm nay. Dù không có cùng niềm đam mê này nhưng tôi thấy đây là thú chơi rất lành mạnh bởi sau một ngày làm việc bận mải, trở về nhà được nghe tiếng hót thánh thót, véo von, cảm thấy có thể quên đi bao lo toan của cuộc sống, cảm giác rất nhẹ nhàng, thư thái.

Những nghệ nhân cho biết, giống chim hót thích bắt chước những âm thanh lạ ở chung quanh nên mỗi khi có thời gian rảnh rỗi, họ thường tụ họp tại nơi có không gian rộng, thoáng đãng và để các lồng chim cạnh nhau để chúng có thể bắt chước giọng hót của nhau mà làm giàu cho âm điệu. Cũng chính bởi vậy mà ngay khi nắm bắt thông tin về những cuộc thi được tổ chức, các nghệ nhân và người nuôi chim cảnh thường gác lại bao bận bịu của cuộc sống thường nhật, vượt cả quãng đường hàng trăm ki-lô-mét để đưa những chú chim đi tranh tài ở khắp mọi miền Tổ quốc. Và thành quả từ những cuộc thi ấy, giải thưởng tuy có giá trị nhỏ về vật chất nhưng đó chính là sự ghi nhận, thể hiện đẳng cấp của người chơi chim thông qua kỹ năng luyện tập cho chim cảnh.

Giờ đây, thú chơi chim cảnh không chỉ dừng lại ở nét đẹp nghệ thuật dân gian, làm giàu có thêm đời sống tinh thần mà còn là tình yêu của con người với những giá trị của thiên nhiên, góp phần làm cho cuộc sống thêm hài hòa.

LÝ TRIỀU HƯNG QUỐC CÔNG

■ QUANG VIỆN

Đình Thượng Phúc, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương được xây cất vào thế kỷ XVII trên nền một ngôi miếu cổ thờ quan Thừa tướng Đoàn Thượng trung thần triều Lý. Đến triều Lê, vua Lê Thánh Tông sắc phong cho tướng quân Đoàn Thượng là “Bình Trung Phù Chính Trương Nghĩa Đại Vương” và đến thời nhà Nguyễn, vua Khải Định (1924) sắc phong Đoàn Thượng là “Đông Hải Đại Vương Thượng Đẳng Thần”...



Nét cổ kính của đình Thượng Phúc.

Thần tích đình Thượng Phúc ghi: Vào thời vua Lý Anh Tông ở trang Hồng Thị, đạo Hồng Châu (nay là tỉnh Hải Dương) có một người họ Đoàn tên là Trung, thi thư tài giỏi, sử thể hiểu để làm quan trong bộ lễ triều đình cùng vợ là Nguyễn Thị vốn là người tích đức hành nhân chăm lo tế tự. Làm đại quan triều Lý đã lâu, vợ chồng ông họ Đoàn đã ngoài 50 tuổi mà vẫn chưa ứng mộng tin mừng. Cả hai ông bà đều chăm lo cầu tự, làm việc thiện tích đức, thường xuyên đến chùa, miếu cầu đảo, không nơi nào là ông bà không đến để cầu phúc. Rồi một ngày vợ chồng ông bà họ Đoàn lên núi Yên Tử làm lễ cầu tự. Lúc nhập thiên, ông Đoàn mộng thấy ánh hào quang rực rỡ bao quanh chùa, có một con giao long từ dưới nước nổi lên, rồi giao long lao tới quấn quanh người bà Đoàn. Chợt bừng tỉnh, ông Đoàn biết mình vừa qua giấc mộng. Hai ông bà trở về nhà và từ ngày đó bà Đoàn hoài thai. Một ngày tháng hai năm Giáp Thìn, bà Đoàn sinh hạ con trai mình rồng, mắt phượng, hàm én, mây ngài. Năm lên 1 tuổi đã biết nói, 5 tuổi đã hiểu được âm luật. Ông bà Đoàn vô cùng hạnh phúc, rất mực yêu quý con trai và đặt tên là Đoàn Thượng. 15 tuổi Đoàn Thượng được cha mẹ cho tâm sư học đạo. Vốn thông tuệ hơn người nên năm 20 tuổi Đoàn Thượng nổi tiếng “trên thông thiên văn, dưới tường địa lý”.

Theo sử cũ và các tài liệu khảo cứu, Đoàn Thượng là một trung thần và dũng tướng đời vua Lý Huệ Tông. Ông có sức khỏe phi thường. Năm Nhâm Thân (1212), trong nước nhiều biến loạn, triều đình nhà Lý cử Đoàn Thượng về Hồng Châu mộ quân đánh giặc. Tương truyền vốn có sức khỏe phi thường, Đoàn Thượng một mình một ngựa, một tay đao có thể xông vào đánh tan cả một đạo quân. Quân giặc nghe đến tên ông đã đủ sợ hãi. Năm Đoàn Thượng tròn 23 tuổi thì vua Lý Anh Tông băng hà, Thái tử Lý Long Cán là con thứ 6

vua Lý Anh Tông mới 3 tuổi kế vị lên ngôi Hoàng đế xưng Lý Cao Tông. Vì vua còn nhỏ tuổi nên việc triều chính cần có những trung thần bên cạnh. Nhân cơ hội quan lại, chức sắc xứ Hồng Châu liền ứng chiếu tiến cử Đoàn Thượng đến bộ kiến Lý Cao Tông ứng thí. Đoàn Thượng là người văn võ song toàn nên được vua Lý Cao Tông phong làm chức quan Thị Tông, hầu cận bên vua. Đoàn Thượng là người am hiểu thời thế, tinh thông mọi việc từ đó ông được tham dự mọi việc triều chính. Vua tôi đồng lòng thì quốc thái dân an, trăm họ kính phục. Vua Lý Cao Tông xét thấy Đoàn Thượng là người trung tín có nhiều công lao giúp vua cha trị nước, an dân bèn ban tặng ông là “Thiết Việt Hưng Quốc Đông Huu”. Ở ngôi chẳng được lâu, Lý Cao Tông băng hà, Thái tử Sảm kế vị, lấy hiệu là Lý Huệ Tông. Lý Huệ Tông không có con trai nối dõi, nhà vua chỉ có 2 người con gái, người con gái đầu lòng là Thuận Thiên công chúa, nhà vua gả Thuận Thiên công chúa cho Trần Liễu (anh trai Trần Cảnh - Trần Thái Tông). Người con gái thứ hai là công chúa Phật Kim được Lý Huệ Tông yêu quý nhường ngôi trở thành nữ Hoàng đế đầu tiên và duy nhất trong lịch sử các vương triều phong kiến nước ta và thường gọi là Lý Chiêu Hoàng. Trần Thủ Độ lúc ấy là Thái sư triều Lý quyền bính trong tay, ân sủng tràn trề đã “đạo diễn” cho Trần Cảnh là cháu vào hầu hạ Lý Chiêu Hoàng rồi tung hô Lý Chiêu Hoàng phải lòng Trần Cảnh, ông tổ chức cho hai con trẻ lấy nhau đồng thời ép Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi báu cho chồng là Trần Cảnh. Vương triều Lý sụp đổ hoàn toàn, quyền bính của nhà Lý lúc này không thể làm được gì hơn là chấp nhận. Cụ hoàng Lý Huệ Tông xuất gia đi tu ở chùa Chân rồi bị ép chết. Trần Cảnh lên ngôi vua lấy niên hiệu là Trần Thái Tông.

Vốn là trung thần triều Lý, Thừa tướng Đoàn Thượng không chịu làm tôi cho nhà

Trần. Vua Trần Thái Tông cho tìm ông, ông không đến. Nhà vua ban sắc phong tước vương ông không nhận. Đoàn Thượng cùng cận vệ trở về Hồng Châu chiêu tập nghĩa quân lập thành lũy ở Yên Nhân (nay là Bản Yên Nhân thuộc tỉnh Hưng Yên) chống lại nhà Trần. Thế quân của Đoàn Thượng rất mạnh, vua Trần Thái Tông sai quân đánh dẹp 18 trận mà không phân biệt thắng bại. Đánh không được thì chiêu dụ, triều đình nhà Trần đưa sắc phong đến và hứa gả con gái cho Đoàn Thượng nhưng ông không nhận. Trần Thái Tông giận lắm liền cùng với Nguyễn Lật trước đây là bộ tướng của Đoàn Thượng (sau ăn ở hai lòng ra hàng nhà Trần) đem quân đánh úp. Đoàn Thượng chủ quan nên bị đánh bất ngờ thua Nguyễn Lật ở cửa bể Bình Dâu. Theo các nguồn khảo luận, cái chết của Đoàn Thượng có nhiều giai thoại. Truyền ngôn rằng: khi bị chém trọng thương vào cổ đầu Đoàn Thượng quay lại sau lưng, tướng nhà Trần sợ hãi bỏ chạy. Ông liền cởi dây lưng buộc cổ, rồi phi ngựa về phía Đông. Đến Yên Nhân, một cụ già nhìn thấy nói: “Tướng quân trung dũng lắm, thượng đế đã kén ngài làm Thần ở đất này rồi”. Đoàn Thượng phi ngựa đến gò đất cụ già chỉ, nằm xuống, một lúc sau, mới đùn đất lên, thành mộ. Nơi ấy, nay thuộc thôn Đông Đạo, xã Yên Phú, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Lại có giai thoại: Đoàn Thượng bị quân Nguyễn Nộn chém, đầu rơi ở Bản Yên Nhân nhưng thân vẫn nằm trên lưng ngựa, đến Mao Điền (nay thuộc huyện Cẩm Giàng) mới rơi, do vậy dân gian mới có câu: đầu Bản, thân Mao. Hai nơi này đều có đền thờ ông. Hàng năm, ngày 11/4 âm lịch, các đền hoặc đình làng thờ ông làm Thành hoàng đều mở hội, tổ chức tế lễ trọng thể. Đình Thượng Phúc là một ngôi đình cổ có quy mô kiến trúc theo kiểu “Tiên nhất - Hậu công”, có gác lầu chống diêm ba tầng. Tiên thân của ngôi đình có từ khá sớm, ban đầu là một ngôi miếu nhỏ

Cụ Trần Thị Tứ, 92 tuổi, thôn Thượng Phúc, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương



Từ tấm bé đến lúc lớn lên tôi từng chứng kiến đình Thượng Phúc hai lần trùng tu. Những cánh thợ mộc nổi tiếng được làng tuyển mộ về đục đẽo, chạm trổ hoa văn công phu, rồi các cánh thợ lại ghép gỗ lại chống diêm vừa vặn không sai lệch một li. Cụ nội tôi là Trần Nhất Khuông giữ chức Chánh tổng cũng là người có nhiều công lao đóng góp trong việc tu sửa, bảo tồn đình làng.

Cựu chiến binh Vũ Ngọc Thi, Phó Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi thôn Thượng Phúc, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương



Chi hội Người cao tuổi thôn Thượng Phúc cùng Chi hội Cựu chiến binh thôn luôn là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc của ngôi đình cổ Thượng Phúc. Các hoạt động văn hóa lễ hội cũng được người cao tuổi và cựu chiến binh chúng tôi trân trọng giữ gìn trao truyền cho lớp trẻ.

Ông Vũ Quang Dự, thủ từ đình Thượng Phúc, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương



Ngôi đình là chứng nhân lịch sử văn hóa về làng quê Thượng Phúc, tương truyền vua Lê đã từng kinh lý qua đất này. Đình còn lưu giữ 7 sắc phong của các vương triều nhà Nguyễn ban sắc phong cho các vị thành hoàng làng thờ tại đình Thượng Phúc, trải qua thời gian lưu giữ khá lâu hơn 150 năm nên giấy mực đã bị mủn nát dần.



ba gian sơ sài, đình được xây dựng ngay trên đất ngôi miếu cổ vào thời Lê Trung Hưng thế kỷ thứ XVII. Hiện tại trong long cốt đình có ghi năm tháng trùng tu “Thành Thái Quý Tỵ niên” (1893). Cách ngày nay vừa tròn 100 năm, năm Kỷ Mùi 1919 niên hiệu Hoàng triều Khải Định, đình Thượng Phúc được xây dựng lại to đẹp và lưu giữ nguyên trạng cho đến ngày hôm nay.

Trải qua biến đổi thăng trầm của lịch sử, đình Thượng Phúc được nhân dân làng Thượng Phúc, xã Quang Trung giữ gìn, tu bổ, tôn tạo cho đến ngày hôm nay. Đình Thượng Phúc là một ngôi đình cổ có kiến trúc văn hóa nghệ thuật quý hiếm, hệ thống 5 gian cửa ô cung khách, bẩy tiên, chạm trổ hoa văn, thông, cúc, trúc, mai, có cấu trúc theo kiểu “thượng sừng hạ tốn”; các đầu lư “chạm lông bong kên” 3 tầng, cốn chạm hoa văn “triện cài lá dất”, đầu chạm hoa sen, câu đầu chạm dải lụa làm thư, hoa gắm lục lăng. Tòa đệ nhị 3 gian cuốn vòm, mái lợp ngói mũi, tòa chính tẩm xây kiểu “chống diêm cổ các” 3 tầng, cao hơn 10m, nóc đắp gác long, mái lợp ngói mũi, đao đắp song loan, cổ các phù điêu Tứ Linh, với phong cách phong nhã hào hoa và cổ kính rêu phong.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Ông Chính thấy mình không cần đứng đây nữa. Ông dặn Duyệt một câu rồi về. Thời chiến phải vậy - ông nghỉ - nhiều việc phải miệng nói tay làm... Cán bộ xã này, phải khỏe như Duyệt, như Tuyên, như Chuyển mới gánh vác được... Ngồi nghĩ ra việc này việc nọ, viết thành đề án kế hoạch là việc không dễ, các cậu chưa quen không làm nổi. Nhưng có đề án kế hoạch rồi, đóng dựng cho mọi người làm nên công nên việc càng khó hơn. Phải các cậu ấy, vừa nói, vừa lăn lộn vào làm mới được.

Nhớ lại cái hôm kiểm điểm giảm tô, sau khi bị phê bình là nể nang, ông Chính được chỉ ủy giao nhiệm vụ chỉ đạo tá điền đấu tranh với chủ điền. Chủ điền to ở làng này có bốn nhà, trong số ấy có chánh Củng. Củng thì chả có gì khiến ông phải nể, nhưng Củng là bố Cự. Từ dạo suýt bị đưa ra khỏi Ủy ban, Cự không còn được ông nể như trước nữa. Nhưng Cự vẫn là tay được việc. Không có Cự, nhiều khi ông cũng bị. Nói gì xa, ngay gần đây, việc tìm hàng nghìn khóm tre rào làng, ông tưởng bí, thế mà Cự vẫn xoay ra, phần quyền góp, phần bỏ tiền quỹ ra mua. Có một tay tháo vát, đầu chày đít thốt, xoay tiền xoay thóc đáp ứng cho công tác được như Cự là quý lắm. Đây là việc chung... Đối với riêng ông, Cự luôn luôn tỏ ra trọng vọng. Nhiều lần Cự gò lưng lai ông đi họp huyện. Cán cái đèn pin đi đêm, không hỏi Cự vẫn đưa cho... Gần đây, nhiều anh em ở huyện tưởng Tuyên đã quán xuyến mọi mặt ở xã này như ông Thế trước kia. Cự lắc đầu nói với họ: "Không có ông Chính ghé vai vào thì chả được thế đâu". Phải có cảm tình với ông, cậu ta mới nói thế... Cứ nghĩ những điều ấy, ông lại nể Cự. Nhất là từ đầu năm nay, tỉnh ủy có chỉ thị kết nạp đảng viên phải nhằm vào bản cố nông, Cự bị Tuyên và một vài đồng chí trong chỉ ủy nghi ngại, giảm tin cậy, Cự đâm ra e dè, cụt hứng. Ông phải gán gúi động viên, kéo Cự bị quan tiêu cực. Dù sao Cự cũng là người hăng hái theo cách mạng từ đầu, có xuất tài xuất lực đóng góp... Bây giờ đấu tranh giảm tô, thêm một chùy nữa giáng vào Cự, không khéo cậu ta nản lòng, mình mất một tay giúp việc...

Mấy hôm chuẩn bị nhân chứng, vật chứng đấu tranh, ông Chính thấy Tuyên và ông Soạn hăng hái sốt sắng kém việc rào làng kháng chiến. Tuyên còn tí tề bảo vợ đến họp, tố cáo việc mù Củng xúi đi vận động nộp tô chui. Nghe đâu cô vợ không dám làm, vì nghĩ mình đang phải

nhờ vả mù Củng nhiều thứ. Tuyên bực mình mắng vợ, vợ bế con sang ở hẳn nhà Củng... Ông Chính thì bán khoán, lúng túng. Không hiểu khi ra cuộc họp, chánh Củng, bá Hoán chấp tay lễ phép chào ông; rồi ngay sau đó ông chỉ đạo cho nông dân vạch vọc sai trái của họ như thế nào. Rất chi là nể!... May sao, gần đến ngày họp, ông nhận được công văn huyện triệu tập hội nghị bán thóc khao quân. Ông nói nhỏ với Tuyên: "Việc này quan trọng, tôi phải đi họp. Anh ở nhà chỉ đạo giảm tô. Phải anh làm thì mới ra măng ra rươi". Tuyên ngân ngại: "Tôi đứng danh nghĩa chính quyền sao được?" - Ông Chính nghĩ ra một lúc rồi đập nhẹ vào vai Tuyên: "Anh ở trong chấp hành Nông hội. Ông Soạn cũng vậy nhá. Thế là đúng cương vị rồi. Còn về chính quyền, để tôi phân công anh Duyệt. Xã đội trưởng là ủy viên Ủy ban. Được chưa nào?"

Thế là ông tránh được một việc hóc búa. May hôm sau, ông nghe Duyệt kể lại: Hơn hai chục đại biểu tá điền về họp, toàn những tay cứng cựa, bạo mồm bạo miệng. Bốn chủ điền lớn đến đủ. Chủ điền loại vừa cũng đến. Duyệt đại diện Ủy ban tuyên bố lý do hội nghị. Tuyên đọc sắc lệnh giảm tô. Ông Soạn, hội trưởng Nông dân cứu quốc, vè vè ống tay áo như

người sắp đi cày, đứng lên nói vo, chẳng giấy tờ văn bản gì. Ông kể vanh vách là năm ngoái, riêng chánh Củng đã thu làm mười bốn tấn thóc tô. Vụ chiêm vừa qua bảy tấn nữa, vị chi hàm một. Vụ này nghe phong thanh có sắc lệnh, chánh Củng lập mẹo vận động nộp tô chui, có nhân chứng rõ ràng. Rồi ông mời mấy tá điền nhà Củng lên có ý kiến. Bốn, năm người đứng lên phản nản, mấy năm qua không được giảm tô; vụ này phải nộp tô chui, nếu không nộp thì bị rút mất ruộng...

Tuyên thay mặt Nông hội nói như búa nện vào đe, chắc nịch. Anh đề nghị chính quyền xã đứng ra cầm trịch: "Từ nay chủ điền đã thỏa thuận giao ruộng cho tá điền thì không được tự ý đòi ra. Tá điền có trách nhiệm nộp tô đủ theo sắc lệnh, chủ điền không được đòi thêm. Những năm thiên tai mùa màng thất bát, chủ điền phải giảm tô thêm tùy sự thiệt hại thực xảy ra...". Tất cả đại biểu tá điền vỗ tay hoan hô đề nghị của Tuyên. Các chủ điền thì mặt buồn rười rượi như đi đưa đám... Ông Chính mừng vì mình tránh được cuộc họp khó ăn khó nói ấy. Ông cũng mừng vì nó đạt yêu cầu, từ nay chủ điền không được phép làm rầy rà tá điền, việc giảm tô được tiến hành đến nơi đến chốn. Cuộc họp ấy, nói cho đúng là cuộc

đấu tranh ấy, còn khiến ông thấy thêm một điều: trong hàng ngũ cán bộ xã cần có những tay thẳng mực tàu mới làm được việc. Mềm mỏng như ông cũng cần, nhưng chỉ mềm mỏng không thôi là hỏng việc. Đi với bụi mặc áo cà sa, đi với ma phải mặc áo giấy. Chuyện Tam Quốc ngày xưa có ông Lưu Bị hiền lành, lại phải có ông Trương Phi hùng hổ mới làm nổi cơ đồ...

9

Ngày 1 tháng 2 năm 1950.

Tướng Các-păng-chi-ê, tổng chỉ huy các lực lượng quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương, đáp máy bay từ tổng hành dinh Hà Nội xuống Nam Định.

Ở một căn phòng rộng của nhà chung, trong khu vực nhà thờ Xanh Tô-ma, Các-păng-chi-ê chấp tay sau mông đi đi lại lại. Điều gì gà trên môi lão nặng trĩu, những sợi khói nhỏ lâu lâu mới phì nhẹ khói mép. Đôi mắt màu tro nhìn xuống sàn đá hoa lạnh ngắt. Lão dự tính những điều có thể xảy ra và cách đối phó. Một việc quan trọng lão sẽ ra lệnh thực hiện.

Tách cà phê bốc hơi nghi ngút một lúc đã nguội.

(còn nữa)



Ảnh minh họa

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Xu hướng làm báo online giữa các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh với Báo Thái Bình tiếp tục được khẳng định bởi số lượng tin, bài của các cộng tác viên tiếp tục tăng nhanh trên Báo Thái Bình điện tử. Các cộng tác viên là phóng viên đài TTH các huyện Vũ Thư, Kiến Xương, Hưng Hà, Thái Thụy, Tiên Hải... tích cực gửi tin, bài cộng tác với Báo Thái Bình điện tử (<http://www.baothaibinh.com.vn>) như: Lê Trung, Hà Thanh (Đài TTH Vũ Thư); Vũ Đông (Đài TTH Kiến Xương); Đỗ Hà, Trần Hiền (Đài TTH Tiên Hải)... Ngoài ra, trong tuần, tòa soạn còn nhận được tin, bài của các cộng tác viên: Ngô Mạnh Long (Vĩnh Bảo, Hải Phòng); Bùi Văn Hiền (Thạch Hà, Hà Tĩnh); Nguyễn Thanh (Vũ Quý, Kiến Xương); Phạm Văn Lục (Vũ Lăng, Tiên Hải); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Lại Tây Dương (thành phố Thái Bình)... gửi cộng tác với các chuyên mục của báo in.

Chủ đề xây dựng nông thôn mới, cộng tác viên Vũ Đông có tin: "Tiến độ thực hiện các tiêu chí huyện NTM tại Kiến Xương". Tin cho biết: Tính đến thời điểm tháng 5/2019, huyện Kiến

Xương đã đạt 5/9 tiêu chí, trong đó các tiêu chí đã đạt gồm tiêu chí số 3, 4, 6, 8, 9, huyện còn 4 tiêu chí chưa đạt gồm tiêu chí số 1, 2, 5, 7... Theo kế hoạch, huyện Kiến Xương phấn đấu hoàn thiện các tiêu chí trong quý II/2019 và phấn đấu trở thành huyện NTM vào tháng 8/2019.

Chủ đề kinh tế, nổi bật vẫn là công tác phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi. Cộng tác viên Tiên Dung (Đài TTH Vũ Thư) đưa tin: "Trung bình mỗi ngày huyện Vũ Thư tiêu hủy gần 30 tấn lợn chết do bệnh dịch tả lợn châu Phi". Tin cho biết: Số lợn chết do bệnh dịch tả lợn châu Phi đã chiếm 32,5% tổng đàn lợn toàn huyện và trung bình mỗi ngày Vũ Thư tiêu hủy gần 30 tấn lợn chết. Một số xã có tỷ lệ hộ dân có lợn chết phải tiêu hủy lớn, chiếm trên 80% tổng số hộ chăn nuôi là Đông Thanh, Xuân Hòa, Hiệp Hòa, Phúc Thành, Song Lăng... Có 181 trang trại, gia trại, hộ chăn nuôi quy mô trên 50 con đã bị bệnh dịch tả lợn châu Phi xâm nhiễm, đặc biệt có 16 trang trại quy mô lớn ở 8 xã đã có dịch. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, UBND huyện Vũ Thư đã

chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn tập trung cao công tác xử lý ổ dịch, tiêu độc, khử trùng và tạo vành đai an toàn cho các trang trại quy mô lớn... Cộng tác viên Phạm Văn Lục (Vũ Lăng, Tiên Hải) cho biết: Xã Vũ Lăng đầu tư xây dựng nhà máy nước nên nhân dân sớm được dùng nước sạch. Vài năm gần đây, do chấp vá tạm bợ, hai trạm cấp nước của xã quản lý thì hỏng một trạm. Đã có công ty về nhận đầu thầu xây dựng nhà máy nhưng là nước... gần trong chũr chưa nói là sạch bởi xử lý chấp vá cho xong. Ở nông thôn hiện nay hầu như nhà nào cũng xây một bể chứa nước mưa để ăn. Nước máy chỉ để tắm rửa và giặt giũ vệ sinh... Người dân bán khoán, không sửa chữa nâng cấp mà xây nhà máy mới cũng có nghĩa là nhà máy cũ bỏ, cơ sở vật chất bỏ, tháp nước xây dựng tốn kém và cũng còn rất tốt bỏ, lãng phí vô cùng... Người dân Vũ Lăng mong những người, những tổ chức, những cấp có trách nhiệm hãy khẩn trương và có trách nhiệm hơn nữa để sớm cấp nước ổn định, bảo đảm sức khỏe cho bà con. Dùng để cho dân thiếu nước.

Các cộng tác viên khu vực phía Nam đất nước như: Nguyễn Thị Bích Nhân (Phú Yên); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Phan Thành Minh (Đà Lạt); Lý Minh Châu (Lâm Đồng);

Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Trần Thùy Linh (Sóc Trăng); Trần Thị Thắm (Bình Định); Ngô Nữ Thùy Linh (Đông Nai); Huỳnh Thị Kim Cương, Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang)... có nhiều tác phẩm thơ và tản văn hay gửi về tòa soạn.

Tuần qua, Báo Thái Bình điện tử cũng nhận được nhiều tin, bài, ảnh, video clip của các cộng tác viên đến từ đài TTH 8 huyện, thành phố.

Ngoài các tin, bài, ảnh của các cộng tác viên gửi về tòa soạn đã được sử dụng, số còn lại vẫn đang được nghiên cứu, sử dụng cho các chuyên mục, chuyên trang. Tòa soạn đề nghị các đồng chí cộng tác viên đài TTH các huyện, thành phố tích cực đưa tin, viết bài cộng tác về lĩnh vực kinh tế, đầu tư, thu hoạch lúa xuân sớm, trồng cây màu hè...

Các đồng chí cộng tác viên và bạn đọc có tin, bài gửi về tòa soạn cần có ảnh minh họa gửi kèm (từ 3-5 ảnh) theo nội dung để tòa soạn tiện xác minh thông tin và sử dụng cho quá trình biên tập. Rất mong nhận được nhiều tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ Email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp qua địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

3 KHÔNG
ĐƯỜNG HÓA HỌC
CHẤT BẢO QUẢN
MÀU TỔNG HỢP

Biba Bibô
Sữa gạo

Rice MILK

Dinh dưỡng từ thiên nhiên

www.huongsen.com.vn

ĐẠI VIỆT

ĐƯỢC NẤU THEO
LUẬT BIA TINH DÒNG
CỦA ĐỨC NĂM 1516

ĐẠI VIỆT
LAGER
ALC. 4.7% VOL

ĐẠI VIỆT
THE ORIGINAL QUALITY
SUPER PREMIUM
ALC. 5% VOL